

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán – Chủ trì phiên họp:* Bà Thái Thị Cẩm Hiền
- Thư ký ghi biên bản phiên họp:* Bà Lê Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức tiến hành phiên họp bằng hình thức trực tuyến để xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 286/2023/QĐ-TA ngày 09 tháng 8 năm 2023, đối với:

Họ và tên: **NVS** (tên gọi khác: Mo) Giới tính: Nam Sinh năm: 1996

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 094096007908

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Hộ khẩu thường trú: xã LP, huyện LP, tỉnh ST.

Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Không.

Trình độ văn hóa: 5/12.

Con ông NVT và bà TTN.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày đưa vào Cơ sở Xã hội Thanh Thiếu Niên 2: 13/5/2023.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Lý Hồ Nhựt Hoàng – Chuyên viên, là đại diện theo ủy quyền của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh:* Ông Phạm Quốc Phong – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 13/5/2023, Công an phường B, thành phố T, Thành phố H lập biên bản vi phạm hành chính về việc anh **NVS** sử dụng trái phép chất ma túy và tiến hành xác minh nơi cư trú của anh **NVS**. Kết quả xác minh anh **NVS** có đăng ký thường trú tại: xã LP, huyện LP, tỉnh ST nhưng không thực tế cư trú ở địa phương. Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính và kết quả xác minh thể hiện anh **NVS** là người sử dụng chất ma túy, không có nơi cư trú ổn định, không đăng ký cai nghiện tự nguyện ở đâu nên lập hồ sơ đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường B quyết định đưa vào Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2, Thành phố H xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 12/5/2023 của Trạm y tế phường B, thành phố T, Thành phố H đã kết luận anh **NVS** là người nghiện ma túy loại MET và tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 17/5/2023 của bác sĩ tại Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2, Thành phố H đã kết luận anh **NVS** là nghiện ma túy, loại MET (Methamphetamine).

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, Thành phố H tiến hành lập hồ sơ và ra Thông báo số 1264/TB-UBND ngày 17/5/2023 báo cho anh **NVS** biết về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại Văn bản số: 875/ĐN-CNBB ngày 08/8/2023, Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T đề nghị Tòa án nhân dân thành phố T xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **NVS** tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức (trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh); thời gian cai nghiện từ 15 đến 24 tháng.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T trình bày việc lập hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh **NVS** vào Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 15 đến 24 tháng là cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

Người bị đề nghị anh **NVS** xác nhận có sử dụng ma túy, việc Công an phường B lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực phòng chống tệ nạn là đúng, anh **NVS** đồng ý đi cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T, Thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T phát biểu ý kiến: Quá trình lập hồ sơ, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **NVS** đã được các cơ quan tiến hành đúng thời hạn, đúng đối tượng, thụ lý đúng thẩm quyền, thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính ngày 13/5/2023 của Công an

phường B, về hành vi sử dụng chất ma túy đối với anh **NVS**. Biên bản xác minh của Công an phường B, thành phố T, Thành phố H thể hiện anh **NVS** không có nơi cư trú ổn định. Kết quả xét nghiệm của Trạm y tế phường B thành phố T, Thành phố H và Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2, Thành phố H xác định anh **NVS** là người nghiện chất ma túy. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường B hồ sơ đề nghị Toà án nhân dân thành phố T, Thành phố H quyết định đưa anh **NVS** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục theo điểm b khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Hồ sơ xử lý vi phạm hành chính đối với anh **NVS** còn thời hiệu, đúng đối tượng, đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 1 Điều 58, khoản 1 Điều 96, điểm b khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính và các Điều 40, 41, 42, 43 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị và ý kiến của Kiểm sát viên có đủ cơ sở kết luận anh **NVS** là người đã thành niên, đang nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định. Do đó, anh **NVS** là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 4 Điều 1 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Xét ý kiến của đại diện của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T, Thành phố H, về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **NVS** với thời hạn từ 15 đến 24 tháng, tại Cơ sở Cai nghiện ma túy Phú Đức là có căn cứ và đúng quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Ma túy là chất gây nghiện đã được Nhà nước quản lý chặt chẽ, nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ hoặc sử dụng trái phép chất ma túy. Việc sử dụng ma túy là nguyên nhân phát sinh ra các tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Anh **NVS** là người nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định hiện nay đang nghiện chất ma túy, anh **NVS** đồng ý đi cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T, Thành phố H.

Do đó, cần thiết phải đưa anh **NVS** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhằm giúp đỡ, tạo điều kiện để anh **NVS** cai nghiện ma túy, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm giáo dục, phòng ngừa, hạn chế các tội phạm và tệ nạn xã hội phát sinh để đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào khoản 1 Điều 10, Điều 21, Điều 23, Điều 24, Điều 31, Điều 32, Điều 33 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các Điều 2, 95, 96, 103, 104, 105 và Điều 106 của Luật Xử lý

vi phạm hành chính;

Căn cứ vào Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy;

Căn cứ vào các Điều 40, 41, 42, 43 của Nghị định 116/2021/NĐ -CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **NVS** tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức (địa chỉ: xã PV, huyện BGM, tỉnh BP).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18 (mười tám) tháng**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Anh **NVS** có quyền khiếu nại, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân thành phố T có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Anh **NVS**; Công an thành phố T; Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T; Cơ sở xã hội Thanh Thiếu niên 2 và Cơ sở Cai nghiện ma túy Phú Đức có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Công an TP. T;
- Phòng LĐ-TB-XH TP. T;
- UBND p. B, TP. T;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức;
- Cơ sở Xã hội TTN 2;
- VKSND TP. T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Thái Thị Cẩm Hiền